



Hải Phòng, ngày 02 tháng 04 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
Căn cứ nội dung, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 02/04/2019;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 với một số chỉ tiêu chủ yếu đã được Công ty kiểm toán TNHH An Việt xác nhận như sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:
 - Tổng doanh thu: 308.642.526.590 đồng.
 - Tổng lợi nhuận trước thuế: 6.448.908.619 đồng.
 - Thu nhập bình quân của người lao động: 10,3 triệu đồng/người/tháng.
 - Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn): 188,18 tỷ đồng (trong đó tổng giá trị đầu tư tàu PTS HAI PHONG 03 là: 182.089.454.970 đồng).
- Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2018:
 - Tổng tài sản: 339.353.428.347 đồng (Trong đó: Tài sản ngắn hạn: 56.577.050.991 đồng, Tài sản dài hạn: 282.776.377.356 đồng).
 - Tổng nguồn vốn: 339.353.428.347 đồng (Trong đó: Nợ phải trả: 249.723.912.545 đồng, Vốn chủ sở hữu: 89.629.515.802 đồng).

Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019

- Kế hoạch kinh doanh:
 - Sản lượng vận chuyển: 1.285.000m³, tấn.
 - Doanh thu thuần hợp nhất: 342,79 tỷ đồng.
 - Tổng lợi nhuận trước thuế: 4,03 tỷ đồng.
 - Thu nhập bình quân của người lao động: 11.603.703 đồng/người/tháng.
 - Tỷ lệ chia cổ tức: tối thiểu 7%/vốn điều lệ
- Kế hoạch đầu tư: Tổng mức đầu tư (cả sửa chữa lớn): 9,61 tỷ đồng.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018, định hướng năm 2019 của Hội đồng quản trị. Theo đó nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT năm 2019 như sau:

- Nâng cao năng lực quản trị, chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2019.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng và triển khai các phương án khai thác đội tàu ven biển của Công ty để đảm bảo hiệu quả đầu tư và kế hoạch được giao. Tập trung các nguồn lực cần thiết để nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

- Cơ cấu đội tàu vận tải sông theo hướng nâng cao hiệu quả khai thác, phát huy hết năng lực hiện có của đội tàu.

- Xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản trị Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp và một số quy định của Ủy ban chứng khoán làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, tái cấu trúc doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.

Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát năm 2018 của Ban kiểm soát.

Điều 5. Thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018.

Điều 6. Phê chuẩn phương án phân phối và trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2018 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận thực hiện	6.431.653.736
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.415.927.169
3	Lợi nhuận sau thuế	5.015.726.567
4	<i>Phân phối lợi nhuận năm 2018</i>	<i>4.497.600.000</i>
4.1	Chia cổ tức (7%/vốn điều lệ)	3.897.600.000
4.2	Quỹ khen thưởng	100.000.000
4.3	Quỹ phúc lợi	500.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 còn lại	518.126.567

Điều 7. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty có tên trong danh sách sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty:

- a. Công ty TNHH KPMG (KPMG);
- b. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA);
- c. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt;
- d. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Điều 8. Phê chuẩn phương án trả lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2019.

Mức thù lao của HĐQT và BKS: Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách trả lương theo quy chế trả lương của công ty. Chủ tịch HĐQT không chuyên trách bằng 20% thu nhập tiền lương của Tổng Giám đốc. Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát Công ty bằng 20% thu nhập tiền lương của Phó Tổng Giám đốc. Thành viên Ban kiểm soát bằng 70% mức thù lao của Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tất cả các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triển khai tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Điều 9;
- Lưu VP HĐQT

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Trần Đức Dự





Hải Phòng, ngày 02 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX HẢI PHÒNG

- Tên Công ty: Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng
- Địa chỉ: 61 (16 cũ) Đường Ngô Quyền, Quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng.
- Mã số doanh nghiệp: 0200412699, đăng ký lần đầu ngày 25/12/000, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 08/08/2013, tại Sở KH và ĐT Hải Phòng.

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM:

- Thời gian: Khai mạc lúc 7 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 4 năm 2019.
- Địa điểm: Hội trường Công ty, Số 61 (16 cũ) Đường Ngô Quyền, Q. Ngô Quyền, HP.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty;
- Các cổ đông sở hữu cổ phiếu PTS theo Danh sách chốt ngày 12/03/2019 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;
- Đại biểu khách mời gồm:
 - + Ông Nguyễn Anh Dũng, Thành viên HĐQT Tập đoàn XD Việt Nam, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex.
 - + Đại diện lãnh đạo các phòng ban nghiệp vụ của Tcty vận tải thủy Petrolimex.

III. KHAI MẠC, CÔNG BỐ KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG:

1. Ông Đào Thanh Liêm, Ủy viên HĐQT thay mặt Ban tổ chức công bố quyết định số 03/2019/QĐ-HĐQT ngày 13/03/2019 về việc triệu tập Đại hội và Quyết định số 05/2019/QĐ-HĐQT ngày 13/03/2019 của HĐQT về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông, bà có tên sau:

- Bà Đào Thị Tuyết, Trưởng ban
- Bà Phạm Kim Anh, Ủy viên
- Ông Nguyễn Minh Khiêm, Ủy viên

2. Bà Đào Thị Tuyết, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã báo cáo kết quả kiểm tra tư cách của các cổ đông về dự Đại hội:

Tổng số cổ đông được triệu tập là: 551 cổ đông (tương ứng 100% vốn Điều lệ).

Tại thời điểm khai mạc có 117 cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội tương ứng với 3.926.696 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 70,52% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả 100% đại biểu cổ đông đều đủ tư cách tham dự, không có ý kiến nào khiếu nại, chất vấn về tư cách của cổ đông (Có biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 CTCP vận tải và dịch vụ PETROLIMEX Hải Phòng với tỷ lệ tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành. Mọi quyết định tại Đại hội có đầy đủ tính pháp lý và hiệu lực thi hành.

IV. CHỦ TỌA VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI:

Ông Đào Thanh Liêm thay mặt Ban tổ chức công bố quyết định và giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký lên điều hành Đại hội.

* Đoàn Chủ tịch gồm:

1. Ông Trần Đức Dự, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội
2. Ông Nguyễn Trọng Thủy, Ủy viên HĐQT, Thành viên
3. Bà Phạm Hồng Anh, Trưởng ban kiểm soát, Thành viên

* Ban thư ký Đại hội gồm:

1. Bà Đỗ Thị Thúy, Trưởng ban
2. Ông Đoàn Nhật Tân, Ủy viên

V. CHƯƠNG TRÌNH, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT VÀ CÁC BÁO CÁO

1. Bà **Đỗ Thị Thúy, Trưởng Ban thư ký** trình bày Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội. Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua nội dung chương trình và quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

2. Ông **Nguyễn Trọng Thủy, Ủy viên HĐQT** thay mặt HĐQT báo cáo kết quả HĐSX kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2019. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.

3. Ông **Trần Đức Dự, Chủ tịch HĐQT** thay mặt HĐQT báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, định hướng năm 2019.

4. Bà **Phạm Hồng Anh, Trưởng Ban kiểm soát** thay mặt Ban kiểm soát báo cáo kết quả giám sát năm 2018.

5. Thảo luận, tham gia ý kiến của các cổ đông và giải trình của HĐQT, BKS về nội dung các báo cáo.

5.1. Các cổ đông tham gia ý kiến:

- **Cổ đông mã 520:** Có các ý kiến như sau:

+ Đồng ý với nội dung các báo cáo trình Đại hội và ghi nhận sự cố gắng nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành cũng như toàn thể người lao động của Công ty trong năm 2018.

+ Đề nghị mức chia cổ tức năm 2018 và 2019 là 8%/vốn điều lệ.

+ Đối với kế hoạch kinh doanh năm 2019 do Công ty đã đầu tư thêm 01 tàu biển nên đề nghị lợi nhuận năm 2019 tăng thêm 10% so với mức lợi nhuận đã trình Đại hội.

+ Việc chi trả cổ tức năm 2018 nên thực hiện trong tháng 05/2019 để các cổ đông phần khởi.

- **Cổ đông mã 367:** Đồng ý với nội dung các báo cáo trình Đại hội. Năm 2018, lợi nhuận sau thuế đạt được hơn 5 tỷ, hoàn thành vượt mức kế hoạch vì vậy năm 2019 cần xây dựng kế hoạch lợi nhuận cao hơn vì đầu tư thêm tàu và lĩnh vực vận tải đường sông có nhiều thuận lợi hơn so với vận tải đường bộ.

+ Thị trường bất động sản Hải Phòng trong thời gian gần đây đang nóng trở lại, đề nghị HĐQT, Ban điều hành nghiên cứu đề đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh, xem xét phát triển các dự án bất động sản, chuyển đổi mục đích sử dụng khu đất đang là trụ sở của Công ty hiện tại.

- **Cổ đông mã 89:** Lợi nhuận lĩnh vực sửa chữa cơ khí trên báo cáo hợp nhất và báo cáo tài chính riêng tại sao có sự chênh lệch? Đề nghị HĐQT, Ban điều hành cho biết lợi nhuận Quý 1/2019 là bao nhiêu?

5.2. Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của Ông **Nguyễn Anh Dũng**, Ủy viên HĐQT Tập đoàn XDVN, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty vận tải thủy petrolimex. Tóm tắt ý kiến phát biểu như sau:

- Chia sẻ khó khăn và ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và toàn thể người lao động Công ty trong thời gian qua.

- Việc chi trả cổ tức cần phải hài hòa giữa việc cân đối vốn cho việc đầu tư phát triển Công ty với lợi ích của cổ đông.

- Đối với lĩnh vực vận tải đề nghị Hội đồng quản trị nghiên cứu thị trường, tăng cường tiếp thị khách hàng ngoài.

- Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 là các chỉ tiêu tối thiểu, Tổng công ty với vai trò là cổ đông lớn sẽ chỉ đạo sát sao để Công ty có thể đạt được kết quả cao hơn. Trong chiến lược phát triển công ty những năm tới dự kiến sẽ đầu tư thêm từ 1-2 tàu biển để chuyển dần sang lĩnh vực vận tải ven biển.

- Lưu ý Công ty cần phải hết sức quan tâm tới vấn đề an toàn về con người, hàng hóa, phương tiện và tài sản.

- Mong muốn các cổ đông đóng góp nhiều ý kiến để HĐQT, Ban điều hành có thể đưa Công ty phát triển như kỳ vọng.

5.3. Giải trình của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Ông Trần Đức Dự, Ông Nguyễn Trọng Thủy và Bà Phạm Thị Ngọc Anh thay mặt HĐQT giải trình ý kiến của các cổ đông:

Sau giải trình của Đoàn chủ tịch và Ban kiểm soát, các cổ đông không có ý kiến khác và biểu quyết thông qua các báo cáo.

6. Biểu quyết các báo cáo:

Tại thời điểm 9h30 có 140 cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội, tương ứng với 4.050.260 cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 72,54% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

6.1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 với một số chỉ tiêu chủ yếu đã được Công ty kiểm toán xác nhận như sau:

- a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:
- Tổng doanh thu: 308.642.526.590 đồng.
 - Tổng lợi nhuận trước thuế: 6.448.908.619 đồng.
 - Thu nhập bình quân của người lao động: 10,3 triệu đồng/người/tháng.
 - Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn): 188,18 tỷ đồng (trong đó tổng giá trị đầu tư tàu PTS HAI PHONG 03 là 182.089.454.970 đồng).
- b. Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2018:
- Tổng tài sản: 339.353.428.347 đồng (Trong đó: Tài sản ngắn hạn: 56.577.050.991 đồng, Tài sản dài hạn: 282.776.377.356 đồng).
 - Tổng nguồn vốn: 339.353.428.347 đồng (Trong đó: Nợ phải trả: 249.723.912.545 đồng, Vốn chủ sở hữu: 89.629.515.802 đồng).

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.050.260 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

6.2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019

- a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:
- Sản lượng vận chuyển: 1.285.000m³, tấn
 - Doanh thu thuần hợp nhất: 342,79 tỷ đồng.
 - Tổng lợi nhuận trước thuế: 4,03 tỷ đồng.
 - Thu nhập bình quân của người lao động: 11.603.703 đồng/người/tháng.
 - Tỷ lệ chia cổ tức: tối thiểu 7%/vốn điều lệ
- b. Kế hoạch đầu tư: Tổng mức đầu tư (cả sửa chữa lớn): 9,61 tỷ đồng.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.050.260 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

6.3. Thông qua Báo cáo công tác hoạt động năm 2018, định hướng năm 2019 của Hội đồng quản trị. Theo đó nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị năm 2019 như sau:

- Nâng cao năng lực quản trị, chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2019.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng và triển khai các phương án khai thác đội tàu ven biển của Công ty để đảm bảo hiệu quả đầu tư và kế hoạch được giao. Tập trung các

nguồn lực cần thiết để nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

- Cơ cấu đội tàu vận tải sông theo hướng nâng cao hiệu quả khai thác, phát huy hết năng lực hiện có của đội tàu.

- Xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản trị Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp và một số quy định của Ủy ban chứng khoán làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, tái cấu trúc doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.

- Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.050.260 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

6.4. Thông qua Báo cáo kết quả giám sát năm 2018 của Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.050.260 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

VII. TỜ TRÌNH, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT CÁC TỜ TRÌNH

Ông **Trần Đức Dự**, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT tiếp tục trình bày: Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018; Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Tờ trình phương án trả lương và thù lao HĐQT, BSK năm 2019;

Bà **Phạm Hồng Anh**, Trưởng ban kiểm soát thay mặt BKS trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019.

Đại hội tiếp tục thảo luận và biểu quyết thông qua các tờ trình như sau:

1. Thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018.

- Tiền lương và thù lao của HĐQT năm 2018 là: 429.600.000 đồng.
- Tiền lương và thù lao của BKS năm 2018 là: 201.600.000 đồng.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.050.260 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

2. Thông qua tờ trình phương án phân phối và trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận thực hiện	6.431.653.736
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.415.927.169
3	Lợi nhuận sau thuế	5.015.726.567
4	Phân phối lợi nhuận năm 2018	4.497.600.000
4.1	Chia cổ tức (7%/vốn điều lệ)	3.897.600.000
4.2	Quỹ khen thưởng	100.000.000
4.3	Quỹ phúc lợi	500.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 còn lại	518.126.567

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.050.260 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

3. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của CTCP vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng:

- a. Công ty TNHH KPMG (KPMG);
- b. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA);
- c. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.
- d. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.050.260 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

4. Thông qua tờ trình phương án trả lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2019

- Mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách trả lương theo quy chế trả lương của công ty. Chủ tịch HĐQT không chuyên trách bằng 20% thu nhập tiền lương của Tổng Giám đốc. Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát Công ty bằng 20% thu nhập tiền lương của Phó Tổng Giám đốc. Thành viên Ban kiểm soát bằng 70% mức thù lao của Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

- Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.050.260 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

VIII. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Bà **Đỗ Thị Thúy**, Trưởng Ban thư ký trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

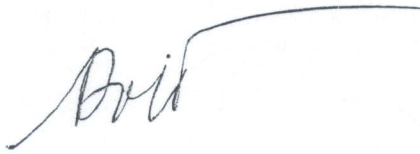
2. Ông **Trần Đức Dự**, Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 4.050.260 cổ phần = 100% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Không tán thành: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
- Ý kiến khác: 0 cổ phần = 0% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày. Biên bản này đã được đọc lại cho toàn thể Đại hội cùng nghe và biểu quyết nhất trí thông qua 100%.

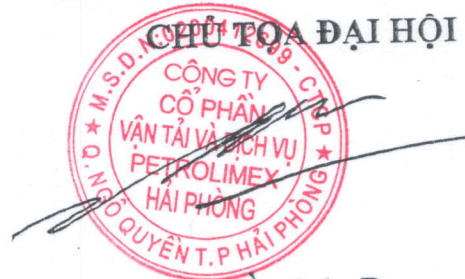
BAN THƯ KÝ



Đỗ Thị Thúy



Đoàn Nhật Tân



Trần Đức Dự



Hải Phòng, ngày 02 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

Kính thưa Quý vị đại biểu và Quý vị cổ đông!

Năm 2018, kinh tế Việt Nam đã có dấu hiệu phục hồi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, dòng vốn tín dụng tăng, hàng hóa tồn kho giảm. Tuy nhiên năng suất lao động còn thấp, thị trường xuất khẩu không ổn định, giá dầu thế giới biến động liên tục tiềm ẩn nhiều rủi ro nên đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Trên cơ sở nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, ngay từ đầu năm Công ty đã quyết tâm tìm mọi biện pháp phấn đấu hoàn thành kế hoạch như: tranh thủ sự ủng hộ của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam và Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex, thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao trình độ quản lý. Với sự cố gắng nỗ lực của toàn thể người lao động, năm 2019 công ty đã các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2018

I. Kết quả kinh doanh hợp nhất

T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH2018/ KH2018	TH2018/ TH2017
1	Sản lượng vận chuyên	1000m ³ ,tấn	938,9	1.159	1.138	98,18%	121,21%
2	Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp DV hợp nhất	Tr.đ	249.248	305.800	308.643	100,9%	123,83%
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tr.đ	6.404	6.444	6.449	100,08%	100,7%
4	Tổng Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tr.đ	5.141	5.105	5.113	100,20%	99,5%
5	Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn)	Tr.đ	9.091	164.500	188.189	114,40%	2070%

**Về sản lượng và doanh thu:*

Mặc dù trong năm 2018, có nhiều yếu tố khách quan ảnh hưởng đến lĩnh vực vận tải của Công ty như: việc bàn giao và đưa vào khai thác tàu PTSHP03 chậm 02 tháng so

với dự kiến, các công ty trong ngành đầu tư thêm tàu, thời tiết khắc nghiệt, đường vận động hàng hóa có nhiều biến động... nhưng Công ty đã tập trung bằng mọi cách đảm bảo ngày tàu tới đi, giảm thời gian trên đà sửa chữa... nên tổng sản lượng vận tải đạt 1.138.000m³, đạt 98,18% kế hoạch năm, tăng 21,21% so với năm 2017.

Tổng Doanh thu hợp nhất đạt 308,64 tỷ đồng đạt 100,9% kế hoạch, tăng 23,83% so với năm 2017 trong đó: Doanh thu vận tải đạt 158,9 tỷ đồng, kinh doanh xăng dầu chính đạt 119,8 tỷ đồng, kinh doanh sửa chữa đóng mới phương tiện ngoài đạt 25,8 tỷ đồng, kinh doanh bất động sản đạt 3,09 tỷ đồng, còn lại là của các hoạt động khác.

Tổng Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 tăng 23,83% so với năm 2017 chủ yếu do: trong năm Công ty đã hoàn thành việc đầu tư và đưa vào khai thác thêm tàu PTSHPO3, trọng tải 6.144DWT làm cho doanh thu lĩnh vực vận tải biển tăng 14,6% và do khai thác mặt hàng DO tuyến khu vực I nên sản lượng vận tải sông tăng 6,6% so với tổng sản lượng năm 2017; giá cước tăng bình quân 7,4%; lĩnh vực sửa chữa đã thực hiện quyết toán được hết các phương tiện sửa chữa, không còn gói sản phẩm dở dang như những năm trước nên doanh thu tăng 33% so với năm 2017.

*** Về Lợi nhuận:**

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 6,449 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch và tăng 0,7% so với năm 2017. Trong đó:

+ Hoạt động vận tải lợi nhuận 4,9 tỷ đồng đạt 84% kế hoạch năm, tăng 3% so với năm 2017. Lợi nhuận của lĩnh vực vận tải không đạt như kế hoạch đề ra chủ yếu là do trong năm 2018 giá xăng dầu thế giới và trong nước biến động tăng cao trong khi việc điều chỉnh giá cước chậm hơn nhiều so với việc tăng giá nhiên liệu.

+ Hoạt động kinh doanh xăng dầu lợi nhuận 765 triệu đồng đạt 101% kế hoạch, bằng 105% so với năm 2017. Mặc dù sản lượng giảm nhưng chiết khấu bình quân so với kế hoạch tăng 18 đồng/lit và tăng 195 đồng/lit so với 2017 nên lợi nhuận lĩnh vực xăng dầu vẫn tăng 5% so với năm 2017.

+ Lĩnh vực đóng mới và sửa chữa cơ khí: là toàn bộ hoạt động của Công ty con, thể hiện trên báo cáo hợp nhất là lãi 343 triệu đồng (thực tế lãi 233 triệu đồng). Mặc dù doanh thu tăng 20% so với kế hoạch và 33% so với 2017 nhưng lợi nhuận chỉ đạt 78% kế hoạch do chi phí thuế phát sinh 155 triệu đồng và tỷ lệ tiền lương/doanh thu lĩnh vực gia công cơ khí tăng cao (tác động của việc thiếu hụt lao động lĩnh vực này tại Hải Phòng trong 2 năm gần đây).

+ Các lĩnh vực khác lợi nhuận đều không tăng so với kế hoạch.

+ Hoạt động tài chính và hoạt động bất thường: Nhờ chính sách tài chính linh hoạt Công ty đã tận dụng được lãi tiền gửi ngân hàng do việc đầu tư tàu chậm 02 tháng, giảm chi phí lãi vay một cách đáng kể góp phần gia tăng lợi nhuận chung.

*** Về Tổng giá trị đầu tư:**

Tổng giá trị đầu tư trong năm là 188,18 tỷ đồng, chủ yếu là chi phí đầu tư tàu PTSHPO3 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

2. Các chỉ số tài chính

- Tình hình tài sản, nguồn vốn:

Tổng giá trị tài sản đến 31/12/2018 là: 339,35 tỷ đồng, trong đó tài sản dài hạn là 282,77 tỷ đồng chiếm 83,33%, tài sản ngắn hạn 56,57 tỷ đồng chiếm 16,67% tổng tài sản. Tổng vốn chủ sở hữu 89,62 tỷ đồng chiếm 26,41% tổng nguồn vốn.

Cơ cấu tài sản biến động theo hướng tăng tỷ trọng tài sản dài hạn, điều này cho thấy Công ty chú trọng vào công tác đầu tư, đổi mới tài sản cố định nhằm tăng năng lực sản xuất, phù hợp với chiến lược kinh doanh là phát triển lĩnh vực vận tải ven biển.

- Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	Thực hiện Năm 2017	Thực hiện Năm 2018
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,49	0,74
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,51	0,26

Nợ phải trả của Công ty chủ yếu là nợ dài hạn, trong đó phần lớn là khoản vay đầu tư tàu. Sự thay cơ cấu nguồn vốn trong năm 2018 là hợp lý vì Công ty đang tập trung vào việc mở rộng sản xuất kinh doanh, vẫn đảm bảo được sự tự chủ về tài chính.

- Khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu khả năng thanh toán	Thực hiện Năm 2017	Thực hiện Năm 2018
Hệ số thanh toán hiện hành	2,0	0,48
Hệ số thanh toán tổng quát	2,01	1,35

Các chỉ tiêu đánh giá khả năng thanh toán của Công ty năm 2018 đều thấp hơn khả năng thanh toán của năm 2017, tuy nhiên khả năng thanh toán tổng quát vẫn đạt 1,35 cho thấy Công ty vẫn đảm bảo có đủ tài sản để thanh toán các khoản nợ tới hạn.

- Khả năng sinh lời:

Chỉ tiêu khả năng sinh lời	Thực hiện Năm 2017	Thực hiện Năm 2018
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,10	1,66
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	5,77	5,71
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	2,90	1,51
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	9,23	9,18
Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	2,57	2,08

Các chỉ số sinh lời năm 2018 thấp hơn so với năm 2017 tuy nhiên cho thấy Công ty đã sử dụng vốn có hiệu quả, đảm bảo được kỳ vọng của nhà đầu tư.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

Trong năm 2018 Công ty tập trung mọi nguồn lực cho việc thực hiện các dự án đầu tư vì đây là giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trước mắt cũng như chiến lược phát triển lâu dài. Ngay từ những ngày đầu năm, Công ty đã triển khai việc tìm mua tàu đáp

ứng yêu cầu kỹ thuật và khả năng tài chính, đến tháng 9/2018 Công ty hoàn thành việc tiếp nhận, bàn giao và đưa vào khai thác tàu biển PTS HAI PHONG 03, tạo thêm việc làm đồng thời chứng minh năng lực quản lý, khai thác tàu biển của Công ty. Tổng giá trị đầu tư tàu PTS HAI PHONG 03 là 182.089.454.970 đồng (trong đó vốn vay dài hạn là 90 tỷ đồng).

Đối với tàu PTS HAI PHONG 02, Công ty tập trung triển khai các giải pháp để khai thác có hiệu quả và an toàn.

4. Công tác tổ chức và quản lý Công ty:

Trong năm 2018 Công ty không có thay đổi về mô hình cơ cấu tổ chức, tuy nhiên đây cũng là vấn đề được ban lãnh đạo đặt ra nhằm cải tiến, hoàn thiện để đáp ứng được nhu cầu phát triển trong những năm tới.

Bên cạnh việc điều hành kinh doanh trực tiếp thì vấn đề hoàn thiện công tác quản lý cũng là vấn đề Công ty tập trung trong năm 2018. Tổ chức đánh giá đường vận động hàng hóa để có chiến lược đầu tư, tái cơ cấu đội tàu. Xây dựng và triển khai áp dụng Sổ tay hệ thống quản lý an toàn góp phần đảm bảo hoạt động khai thác đội tàu an toàn, hiệu quả. Hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị, quản lý, điều hành, định mức kinh tế - kỹ thuật, đảm bảo tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Để kiểm soát được các rủi ro và tăng cường hiệu quả hoạt động, trong năm Công ty đã tiến hành nhiều đợt kiểm tra định kỳ cũng như đột xuất đối với các phương tiện vận tải. Hàng tháng tiến hành thanh kiểm tra tiền, hàng hóa của các cửa hàng xăng dầu nên năm 2018 Công ty không để xảy ra sự cố mất an toàn trong quá trình sản xuất kinh doanh.

II. Kế hoạch năm 2019 và các giải pháp thực hiện

1. Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2019:

Trên cơ sở định hướng chiến lược của Công ty trong những năm tới là tái cơ cấu đội tàu sông và duy trì ổn định, phát triển đội tàu ven biển do đó Công ty xây dựng kế hoạch 2019 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	KH19/TH18 (%)
1	Sản lượng vận chuyển	1000m3, tấn	1.138	1.285	113%
2	Doanh thu hợp nhất	Tr.đ	308.643	342.799	111%
3	Tổng LN hợp nhất trước thuế	Tr.đ	6.449	4.039	63%
4	Thu nhập bình quân của NLD	Đồng/t/n	10.309.183	11.603.703	113%
5	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	%	7	7	100%
6	Tổng giá trị đầu tư (cả sửa chữa lớn)	Tr.đ	188.189	9.612	5%

2. Các giải pháp cụ thể:

- Về công tác quản lý: rà soát, hoàn thiện tất cả các quy định, quy trình; từng khâu trong kinh doanh. Đặc biệt chú trọng đến khâu kiểm tra, đánh giá nhằm phát hiện những vấn đề còn hạn chế để có biện pháp khắc phục kịp thời.

- Về công tác thị trường: tập trung nghiên cứu, tìm hiểu đường vận động hàng hóa của tất cả các kho xăng dầu trên cả nước (trong và ngoài ngành) nhất là khi nhà máy lọc dầu Nghi Sơn đi vào hoạt động để từ đó có kế hoạch tiếp thị mở rộng khách hàng có nhu cầu vận tải xăng dầu ven biển nhằm khai thác tàu biển đạt kết quả cao.

- Về công tác tài chính: Hoàn thiện các quy định về quản lý tiền hàng trong kinh doanh xăng dầu, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thu hồi nợ của khách hàng đảm bảo tài chính cho đầu tư và hoạt động SXKD đem lại hiệu quả cho Công ty. Sử dụng có hiệu quả vốn tự có, vay các tổ chức tín dụng để đảm bảo có đủ nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư phát triển theo kế hoạch.

- Về công tác tổ chức lao động tiền lương: Tập trung cho việc tuyển chọn nhân sự có đủ trình độ đáp ứng được nhu cầu khai thác và quản lý tàu biển, đồng thời có kế hoạch đào tạo cụ thể nâng cao trình độ chuyên môn cho từng lĩnh vực của Công ty. Xây dựng và ban hành thang bảng lương mới phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về công tác đầu tư phát triển nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh: Năm 2019 Công ty tiếp tục thực hiện cơ cấu lại đội tàu sông phù hợp với yêu cầu của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam và thực tế hoạt động kinh doanh. Tập trung khai thác có hiệu quả các tàu đã đầu tư.

- Về công tác an toàn: ngoài việc tăng cường công tác kiểm tra an toàn phòng chống cháy nổ đối với các cửa hàng xăng dầu; phương tiện vận tải, năm 2019, Công ty cần tổ chức đào tạo, huấn luyện người lao động có kỹ năng đảm bảo tuyệt đối an toàn trong quá trình sản xuất kinh doanh.

- Các công tác khác: phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong và ngoài Công ty làm tốt công tác Đảng; Công đoàn; các công tác xã hội khác nhằm giải quyết hài hòa các mối quan hệ, nâng cao đời sống tinh thần của cán bộ công nhân viên toàn Công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch năm 2019 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VPHĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Thủy



Hải Phòng, ngày 02 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

Kính thưa các Quý vị đại biểu, các Quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và định hướng trong năm 2019 như sau:

PHẦN 1: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018

I. Đặc điểm tình hình năm 2018

Năm 2018, kinh tế trong nước chuyển biến tốt dần, tăng trưởng GDP đạt 7,08% mức cao nhất kể từ năm 2008, vượt kế hoạch đề ra là 6,7%. Bên cạnh những thay đổi tích cực từ kinh tế vĩ mô thì thị trường vận tải xăng dầu trong nước vẫn có nhiều biến động, Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn bắt đầu có sản phẩm thương mại, tình hình nhập khẩu xăng dầu của Tập đoàn không ổn định (sụt giảm mạnh vào 06 tháng cuối năm)... đã ảnh hưởng trực tiếp tới đường vận động hàng hóa của đội tàu Petrolimex cũng như của Công ty. Giá xăng dầu thế giới biến động tăng cao, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp trong khi yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng cao. Thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu khởi sắc rõ rệt.

II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

1. Đánh giá tình hình hoạt động của công ty trong năm tài chính

Năm 2018, mặc dù Công ty tiếp tục gặp khó khăn về nguồn hàng, giá cước có nhiều biến động, các chi phí trong khai thác tàu phát sinh tăng, chiết khấu trong kinh doanh xăng dầu thấp song do đánh giá đúng tình hình, HĐQT đã cùng với Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp đề ra, bám sát diễn biến thị trường và chính sách vĩ mô của Nhà nước, kịp thời có giải pháp phù hợp và hiệu quả đối với từng lĩnh vực; cùng sự cố gắng nỗ lực vượt bậc của toàn thể người lao động, năm 2018 Công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao. Một số chỉ tiêu đã đạt được thể hiện ở bảng sau:

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2018 (Tr.đ)	Thực hiện năm 2018 (Tr.đ)	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu hợp nhất	305.800	308.643	100,9%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	6.444	6.449	100,08%
3	Thu nhập bình quân người lao động	10,447	10,309	98%
4	Cổ tức	7%	7%	100%

2. Công tác đầu tư tàu

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã tập trung triển khai việc đầu tư thêm 01 tàu chở xăng dầu trọng tải 6,144DWT với giá mua là 7,03 triệu USD (Bảy triệu, không trăm, ba mươi nghìn đô la Mỹ), chưa bao gồm các loại thuế, phí nhiên liệu/dầu nhớt và các chi phí liên quan. Tháng 09/2018 Công ty đã hoàn thành xong việc đầu tư và đưa vào khai thác, bước đầu đem lại hiệu quả. Việc đầu tư tàu tại thời điểm đáy của thị trường mua tàu đã tạo lợi thế quan trọng cho Công ty trong giai đoạn kinh doanh tiếp theo và đánh dấu bước tiến mới trong công tác quản lý tàu biển.

3. Các cuộc họp và quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ, Luật doanh nghiệp. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được duy trì đều đặn, đúng quy định. Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định kịp thời trong sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị đóng vai trò định hướng, chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Một là, Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện tốt các chủ trương, chiến lược đề ra. Các đề xuất của Ban Tổng giám đốc đều được Hội đồng quản trị nghiên cứu, thảo luận và có ý kiến chỉ đạo kịp thời. Đồng thời kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

- Hai là, duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định và họp bất thường khi cần thiết, đảm bảo chương trình cũng như số lượng thành viên dự họp và biểu quyết thông qua theo các nội dung vấn đề được nêu ra. Đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin, bàn bạc thảo luận, phối hợp thống nhất chỉ đạo giữa các thành viên Hội đồng quản trị, giải quyết kịp thời yêu cầu về sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Năm 2018, HĐQT đã tổ chức 14 phiên họp thường kỳ, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản 12 lần.

- Ba là, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ cho bộ máy quản lý điều hành Công ty phù hợp với quy mô hoạt động nhằm đảm bảo khả năng quản lý, điều hành công việc của Công ty một cách toàn diện, tránh được những rủi ro trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Quyết định công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Năm 2018 Công ty đã tiến hành bổ nhiệm thêm 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách công tác an toàn, kỹ thuật.

- Bốn là, thông qua các Báo cáo tài chính, Báo cáo đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý và năm 2018. Chỉ đạo, chuẩn bị nội dung và công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Năm là, bổ sung, sửa đổi ban hành các Quy trình, Quy chế quản lý phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nâng cao minh bạch hóa thông tin.

4. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và đối với các cán bộ quản lý khác

Công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc được tiến hành thường xuyên, liên tục. Các vấn đề lớn như sử dụng vốn của Công ty, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý các cán bộ theo phân cấp, chủ trương thực hiện các hợp đồng, dự án quy mô lớn theo thẩm quyền được Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát theo đúng quy định.

Chỉ đạo quyết liệt trong công tác đầu tư, tiết giảm chi phí, tổ chức tốt hoạt động kinh doanh, rà soát xây dựng lại cơ chế kinh doanh bám sát nhu cầu thị trường để gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Chỉ đạo và giao nhóm đại diện tại Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, tái cấu trúc và bảo toàn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Nhìn chung năm 2018, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các chỉ đạo, nghị quyết của Hội đồng quản trị.

5. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

Tiền lương, thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

Tổng quỹ tiền lương và thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị năm 2018 là: 429.600.000 đồng.

PHẦN 2: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

Căn cứ kết quả thực hiện 2018, trên cơ sở những thuận lợi, khó khăn và dự báo tình hình kinh tế trong thời gian tới, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản trị trong năm 2019 như sau:

1. Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2018, Hội đồng quản trị tập trung nâng cao năng lực quản trị, chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2019.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đảm bảo an toàn tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.

3. Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng và triển khai các phương án khai thác đội tàu ven biển của Công ty để đảm bảo hiệu quả đầu tư và kế hoạch được giao. Tập trung các nguồn lực cần thiết để nâng cao công tác quản lý tàu, đặc biệt là công tác quản lý kỹ thuật, quản lý an toàn... kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

4. Cơ cấu đội tàu vận tải sông theo hướng nâng cao hiệu quả khai thác, phát huy hết năng lực hiện có của đội tàu.

5. Xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản trị Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp và một số quy định của Ủy ban chứng khoán làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, tái cấu trúc doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.

6. Nghiên cứu tìm kiếm cơ hội đầu tư phù hợp với xu thế phát triển Công ty một cách ổn định và bền vững.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019, Hội đồng quản trị xin báo cáo và mong nhận được ý kiến đóng góp của các cổ đông để hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản trị của Hội đồng quản trị trong thời gian tới đạt kết quả cao, góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Trần Đức Dự



Hải Phòng, ngày 02 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2018

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát, trên cơ sở các hồ sơ, chứng từ, tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng báo cáo kết quả kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018:

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng Quy chế và Điều lệ công ty, Soát xét báo cáo tài chính tại Công ty mẹ và công ty thành viên. BKS đã tập trung vào các vấn đề trọng yếu, chú trọng kiểm soát mức độ an toàn và hiệu quả, cụ thể:

- Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc;
- Giám sát tình hình thực hiện và kết quả triển khai nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2018. Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT để nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, tham gia góp ý về định hướng điều hành kinh doanh, theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;

- Giám sát sự tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ của công ty;
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT, Ban điều hành và cổ đông;
- Qua quá trình kiểm tra giám sát năm 2018 Ban kiểm soát đã có các ý kiến trực tiếp tới Tổng Giám đốc Công ty về kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát.

- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã thường xuyên trao đổi thông tin với Ban điều hành và các phòng ban nghiệp vụ Công ty để giải quyết công việc theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo tính độc lập, khách quan và đúng luật định.

II. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính:

- Xác nhận báo cáo quyết toán năm 2018 của Công ty CP vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng phản ánh trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính và luồng lưu chuyển tiền tệ.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 đã phản ánh đầy đủ doanh thu, chi phí phát sinh theo đúng chế độ tài chính kế toán hiện hành của Nhà nước.

- Công ty đã lập các Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán Việt Nam. Báo cáo quyết toán tài chính Công ty mẹ và Công ty con, báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo các chuẩn mực.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	Đvt	Năm nay (31/12/2018)	Năm trước (31/12/2017)	Tăng (+) giảm (-)
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	339 353	177 592	161 761
	- Tài sản ngắn hạn	„	56 577	58 548	- 1 971
	- Tài sản dài hạn	„	282 776	119 044	163 732
2	Tổng nguồn vốn	„	339 353	177 592	161 761
	Nợ phải trả	„	249 723	88 491	161 232
	- Nợ ngắn hạn	„	117 271	29 681	87 590
	- Nợ dài hạn	„	132 452	58 810	73 642
	Nguồn vốn chủ sở hữu	„	89 630	89 101	529
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	„	55 680	55 680	
3	Cơ cấu tài sản	%			
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	„	16.7%	33.0%	-16.3%
	- Tài sản dài hạn /Tổng tài sản	„	83.3%	67.0%	16.3%
4	Cơ cấu nguồn vốn	%			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	„	73.6%	49.8%	23.8%
	- Nợ phải trả/vốn CSH	„	278.6%	99.3%	179.3%
5	Hệ số thanh toán	Lần			
	Hệ số thanh toán tổng quát	„	1.4	2.0	-0.65
	Hệ số thanh toán hiện thời	„	0.5	2.0	-1.49
	Hệ số thanh toán nhanh	„	0.3	1.4	-1.04
6	Doanh thu, Lợi nhuận				
	- Tổng doanh thu và Thu nhập khác	Tr.đồng	309 322	249 716	59 606
	-Doanh thu bán hàng và CCDV	„	308 643	249 248	59 395

	- Lợi nhuận trước thuế	„	6 449	6 404	45
	- Lợi nhuận sau thuế	„	5 113	5 141	- 29
	- Tỷ suất lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	1.7%	2.1%	-0.41%
	- Tỷ suất lợi nhuận ST/Vốn CSH	%	5.7%	5.8%	-0.07%
	- Tỷ suất lợi nhuận ST/Tổng tài sản	%	1.5%	2.9%	-1.39%
	- Tỷ suất lợi nhuận/vốn cổ phần	%	9.18%	9.23%	-0.05%
7	Giá trị sổ sách của cổ phiếu	Đồng/CP	16 097	16 002	95

III. Hoạt động của Bộ máy quản lý điều hành và HDSXKD

1. Hoạt động của Ban quản lý điều hành

Trong năm 2018, HĐQT họp 14 phiên, lấy ý kiến bằng văn bản 12 lần, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2018, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định và triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định theo đúng trình tự và tuân thủ chặt chẽ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty. Tổng hợp tình hình thực hiện một số Nghị quyết, chỉ đạo lớn chủ yếu của HĐQT năm 2018 cụ thể:

Đầu tư phát triển đội tàu: cơ cấu lại đội tàu sông theo hướng nâng cao hiệu quả khai thác. Tập trung vào phát triển lĩnh vực vận tải ven biển: Công ty đã tìm mua, lập dự án được các cấp phê duyệt đồng thời ký hợp đồng mua tàu WHITE CATTLEA có trọng tải 6,144 DWT. Đến tháng 9 năm 2018 Công ty đã hoàn thiện việc nhận bàn giao, đưa vào khai thác con tàu WHITE CATTLEA và đổi tên thành PTSHP03.

Việc sửa chữa lớn tài sản: tàu biển, tàu sông đảm bảo tiến độ như kế hoạch đã đề ra. Cụ thể, năm 2018 Công ty đã quyết toán sửa chữa giữa kỳ 8 phương tiện: PTS26, PTS24, PTS22, PTS07, PTS19, PTS27, PTS 03, PTS11.

Kiến toàn bộ máy lãnh đạo: bổ nhiệm thêm 01 chức danh phó tổng giám đốc; 03 chức danh phó phòng; 01 chức danh trưởng phòng thay thế trưởng phòng kinh doanh nghỉ hưu nhằm đảm bảo khả năng quản lý, điều hành công việc của Công ty một cách toàn diện, an toàn và hiệu quả.

Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp: Công ty đã chú trọng đào tạo tăng cường năng lực chuyên môn cho cán bộ nghiệp vụ. Công ty đã xây dựng Hệ thống quản lý an toàn và Lao động hàng hải cho khối tàu biển (PTSHP 02, 03) được Đăng kiểm Việt Nam chấp thuận để có thể quản lý đội tàu của mình trong SXKD.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, lợi nhuận và thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Trước những khó khăn của nền kinh tế nói chung và ngành vận tải nói riêng, Công ty đã có cố gắng đạt được kết quả nhất định:

Sản lượng

+ Sản lượng vận tải là 1.138 ngàn M3 bằng 98% kế hoạch năm và bằng 121% so với năm 2017. Trong đó vận tải sông đạt 108% so với KH và bằng 110% so với năm 2017; vận tải ven biển bằng 87% so với KH và bằng 144% so với năm 2017.

+ Kinh doanh xăng dầu: Tổng sản lượng bán hàng đạt 6.824 m3 bằng 96% kế hoạch năm và bằng 95% so với năm 2017.

Doanh thu

Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2018 đạt 309,3 tỷ đồng bằng 101% kế hoạch năm và tăng 24% so với năm 2017.

Chi phí

Tổng chi phí bán hàng và chi phí quản lý là 21,51 tỷ đồng bằng 100% kế hoạch năm và bằng 117% so với năm 2017. Giá vốn hàng hóa dịch vụ là 280,77 tỷ bằng 101% so với kế hoạch và bằng 125% so với năm 2017.

Lợi nhuận

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2018 là 6,449 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch năm, và bằng 101% so với năm 2017.

Trong đó:

**Kinh doanh vận tải* lãi 4.915 triệu

**Kinh doanh xăng dầu* lãi 765 triệu

**Kinh doanh dịch vụ khác* (gas, dầu mỡ nhớt....) lãi 64 triệu

**Kinh doanh bất động sản và dịch vụ khác* lãi 265 triệu

**Kinh doanh dịch vụ sửa chữa đóng mới phương tiện thủy* lãi 343 triệu

**Hoạt động tài chính và hoạt động khác* lãi 97 triệu

3. Quản lý tài chính và các mặt hoạt động khác:

* Hiệu quả sử dụng vốn: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bằng 5,7% tương đương với 100% KH năm và tương đương với năm 2017. Chỉ số này thể hiện công ty vẫn đang sử dụng vốn chủ sở hữu có hiệu quả. Tuy nhiên năm 2018 tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản chỉ đạt 1,5% giảm 1,4% so với năm 2017.

* Khả năng thanh toán: Năm 2018 Công ty tập trung vào đầu tư tài sản dài hạn, việc đầu tư tàu PTSHP 03 trong năm 2018 là một sự nỗ lực cố gắng và quyết tâm đi theo định hướng đúng trong chiến lược phát triển đội tàu biển của công ty được đại hội cổ đông 2017 nhất trí tán thành.

Tuy nhiên do tiềm lực tài chính còn hạn chế nên nguồn vốn đầu tư tàu chủ yếu từ các nguồn vốn vay và nợ: dài hạn, ngắn hạn và các khoản nợ ngắn hạn khác. Điều này làm cho các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty giảm đáng kể so với năm 2017. Hệ số thanh toán hiện thời năm 2018 là 0,5 giảm 1,5 lần so với năm 2017. Hệ số thanh toán tổng quát là 1,4 giảm 0,6 lần so với năm 2017. Hệ số thanh toán nhanh là 0,3 giảm 1,1 lần so với năm 2017. Điều này có thể tiềm ẩn một số rủi ro trong thanh toán nợ ngắn hạn và nhu cầu sử dụng vốn lưu động.

*Đánh giá tình hình quản lý chi phí kinh doanh, quản lý công nợ phải thu khách hàng:

- Năm 2018 chi phí bán hàng và quản lý bằng 100 KH và bằng 117% so với cùng kỳ năm 2017. Chi phí này tăng so với cùng kỳ chủ yếu do khoản tăng lương cho người lao động và các khoản phải nộp về BHXH tăng.

- Tình hình công nợ của khách hàng thời điểm 31/12/2018 không biến động nhiều so với thời điểm 31/12/2017. Chủ yếu vẫn là các khoản nợ của các khách hàng vận tải thuộc Tập đoàn sẽ được thanh toán vào đầu năm 2019. Tuy nhiên Công ty phải tăng cường các biện pháp thu hồi các khoản nợ của khách hàng xăng dầu để tăng hiệu quả sử dụng vốn.

* Công tác quản trị doanh nghiệp: Công tác quản trị doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm thông qua việc hoàn thiện các quy định, quy trình quản lý và đảm bảo các quy trình, quy định này được thực hiện.

Công ty đã xây dựng Hệ thống quản lý an toàn và Lao động hàng hải cho khối tàu biển (PTSHP 02, 03) được Đăng kiểm Việt Nam chấp thuận để có thể quản lý đội tàu của mình trong SXKD.

Nhận xét, đánh giá của Ban kiểm soát:

Trong năm 2018, có nhiều yếu tố khách quan ảnh hưởng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như: việc bàn giao và đưa vào khai thác tàu PTSHP03 chậm 02 tháng so với dự kiến, đường vận động hàng hóa có nhiều biến động, giá dầu thế giới biến động và còn nhiều yếu tố không thuận lợi, đặc biệt trong các lĩnh vực vận tải sông và sản xuất cơ khí; song với tinh thần nỗ lực phấn đấu của tập thể CBCNV, Công ty đã hoàn thành được kế hoạch Lợi nhuận ĐHCĐ đề ra và đảm bảo đời sống cán bộ công nhân viên với mức thu nhập bình quân 10,3 triệu đồng/người/tháng bằng 99% kế hoạch và bằng 126% so với cùng kỳ 2017.

Năm 2018 Công ty tập trung vào đầu tư tài sản dài hạn. Việc đầu tư tàu PTSHP 03 trong năm 2018 là một sự nỗ lực cố gắng và quyết tâm đi theo định hướng đúng trong chiến lược phát triển đội tàu biển của công ty được đại hội cổ đông 2017 nhất trí tán thành.

Công ty đã vận dụng một số giải pháp linh hoạt nhằm tiết giảm chi phí lãi vay khi đầu tư mua tàu PTSHP03, tăng lợi nhuận sản xuất kinh doanh trong năm 2018 nhưng do tiềm lực tài chính còn hạn chế nên việc sử dụng nguồn vốn vay và nợ ngắn hạn ngoài vốn vay dài hạn ngân hàng để đầu tư tài sản dài hạn có thể làm tiềm ẩn một số rủi ro thanh toán ngắn hạn hoặc thiếu vốn lưu động tạm thời.

PHẦN II - KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm 2018 mặc dù công ty đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận, song tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty đặc biệt là lĩnh vực KD cơ khí, lĩnh vực KD vận tải vẫn còn nhiều khó khăn, tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn.

Ban kiểm soát xin đưa ra một số kiến nghị sau:

+ Đề nghị Công ty tận dụng mọi nguồn lực, sự hỗ trợ của các đối tác để hạn chế các rủi ro thanh toán trong ngắn hạn như việc đàm phán kéo giãn thời gian kỳ trả nợ, tăng cường công tác quản lý và thu hồi công nợ phải thu, đẩy mạnh các biện pháp quay vòng vốn để mang lại hiệu quả cao nhất, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

+ Tận dụng mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả đội tàu, đặc biệt là tàu PTS HP 02 và tàu PTSHP03 .

+ Ban lãnh đạo công ty tích cực triển khai, tìm kiếm khách hàng mới, mở rộng phạm vi kinh doanh.

+ Rà soát đánh giá phân tích kỹ các yếu tố chi phí ảnh hưởng lớn đến chi phí kinh doanh, có biện pháp quản lý hiệu quả.

+ Tăng cường công tác ngăn ngừa rủi ro tránh gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến uy tín của công ty, nhất là lĩnh vực phòng chống cháy nổ, hao hụt xăng dầu và chất lượng xăng dầu.

+ Đào tạo nâng cao trình độ và ý thức trách nhiệm của đội ngũ thuyền viên đặc biệt trong khâu đảm bảo an toàn, quản lý chất lượng và khối lượng hàng hóa.

+ Đầu tư, sửa chữa nâng cao chất lượng đội tàu vận tải và các cửa hàng xăng dầu.

Trên đây là báo cáo về kết quả kiểm tra giám sát hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như toàn thể CBCNV, các quý vị cổ đông của Công ty đã tin nhiệm, quan tâm, phối hợp và tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Nơi nhận:

Cổ đông Cty (đề xin ý kiến)

HĐQT, BKS Công ty

Lưu VT.



Phạm Hồng Anh



Hải Phòng, ngày 02 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO
Về quyết toán quỹ tiền lương và thù lao
của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/03/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về việc thông qua phương án trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

1. Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị: Thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/03/2018, tổng số là: 429.600.000 đồng.

2. Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát: Thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/03/2018, tổng số là: 201.600.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Trần Đức Dự



Hải Phòng, ngày 02 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018

- Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động CTCP vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 17 thông qua ngày 29/03/2018;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2018;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận thực hiện	6.431.653.736	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.415.927.169	
3	Lợi nhuận sau thuế	5.015.726.567	
4	<i>Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2018</i>	<i>4.497.600.000</i>	
4.1	Chia cổ tức (7%/vốn điều lệ)	3.897.600.000	
4.2	Quỹ khen thưởng	100.000.000	
4.3	Quỹ phúc lợi	500.000.000	
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2018 còn lại	518.126.567	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Trần Đức Dự



Hải Phòng, ngày 02 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/04/2017;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2019;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một trong các Công ty có tên trong danh sách sau đây:

- Công ty TNHH KPMG (KPMG);
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA);
- Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Phạm Hồng Anh



Hải Phòng, ngày 02 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH
Về phương án trả lương, thù lao
cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019 của Công ty;

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên lần năm 2019 phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty năm 2019, như sau:

1. Mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách trả lương theo quy chế trả lương của công ty. Chủ tịch HĐQT không chuyên trách bằng 20% thu nhập tiền lương của Tổng Giám đốc. Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát Công ty bằng 20% thu nhập tiền lương của Phó Tổng Giám đốc. Thành viên Ban kiểm soát bằng 70% mức thù lao của Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

2. Phương thức trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Trần Đức Dự